

THÔNG TƯ

Quy định về định mức và loại quà người thân thích của người bị tạm giữ, người bị tạm giam được phép gửi; danh mục hàng hóa, giá bán trong căng tin và việc cấp phát báo cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam tại cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân

Căn cứ Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú số 128/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về định mức và loại quà người thân thích của người bị tạm giữ, người bị tạm giam được phép gửi; danh mục hàng hóa, giá bán trong căng tin và việc cấp phát báo cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam tại cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về định mức, loại quà người thân thích của người bị tạm giữ, người bị tạm giam (sau đây gọi là người bị tạm giữ, tạm giam) được phép gửi; danh mục hàng hóa, giá bán trong căng tin tại trại tạm giam, phân trại tạm giam thuộc trại tạm giam, nhà tạm giữ thuộc Cơ quan Điều tra hình sự khu vực, buồng tạm giữ của Đồn biên phòng, Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng, Vùng Cảnh sát biển (sau đây gọi là cơ sở giam giữ) và việc cấp phát báo, nghe phát thanh, xem truyền hình cho người bị tạm giữ, tạm giam tại cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân, người bị tạm giữ, tạm giam; người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam; cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với phạm nhân đang chấp hành án phạt tù, tại các trại tạm giam, phân trại tạm giam thuộc trại tạm giam.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ quy định của Luật số 128/2025/QH15 và pháp luật có liên quan.
2. Bảo đảm đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật đối với người bị tạm giữ, tạm giam.
3. Bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động nhận, chuyển quà, tiền gửi lưu ký của người bị tạm giữ, tạm giam và việc tổ chức hoạt động căng tin tại cơ sở giam giữ.

Chương II

ĐỊNH MỨC VÀ LOẠI QUÀ MÀ NGƯỜI THÂN THÍCH CỦA NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, TẠM GIAM ĐƯỢC PHÉP GỬI

Điều 4. Định mức, loại quà, trọng lượng, số lần nhận quà của người bị tạm giữ, tạm giam

1. Người bị tạm giữ được nhận quà do người thân thích gửi không quá 01 lần trong thời gian tạm giữ, 01 lần trong mỗi lần gia hạn tạm giữ.
2. Người bị tạm giam được nhận quà do người thân thích gửi không quá 03 lần trong 01 tháng.
3. Loại quà mà người thân thích được gửi cho người bị tạm giữ, tạm giam gồm: tiền, quà, đồ ăn đã qua chế biến và sử dụng được ngay, đồ uống, đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, thuốc bổ, thuốc chữa bệnh, trừ đồ vật thuộc danh mục cấm.
4. Trọng lượng quà mỗi lần gửi không quá 03 kg. Quà là đồ ăn, đồ uống được tính theo giá trị tiền Việt Nam nhưng không vượt quá 10 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường của người bị tạm giữ, tạm giam.
5. Cơ sở giam giữ phối hợp với chính quyền địa phương hoặc tổ chức tín dụng nhận, chuyển quà nhân ngày lễ lớn mà Đảng, Nhà nước quyết định chi cho công dân Việt Nam theo quy định.
6. Thủ trưởng Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú cấp quân khu quyết định cho người bị tạm giữ, tạm giam được nhận quà từ người, cơ quan, tổ chức khác trong trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam là người nước ngoài nhưng không có người thân thích tại Việt Nam hoặc người thân thích không thể đến gặp, gửi quà trực tiếp tại cơ sở giam giữ.
7. Trường hợp để bảo đảm an toàn cơ sở giam giữ, phòng, chống dịch bệnh, thiên tai hoặc vì lý do bất khả kháng, Thủ trưởng cơ sở giam giữ quyết định việc tạm dừng nhận quà từ người thân thích gửi đến cho người bị tạm giữ, tạm giam; việc tạm dừng nhận quà phải được thông báo trực tiếp và niêm yết công khai tại khu vực tiếp đón của cơ sở giam giữ.

8. Người thân thích đến làm thủ tục gửi quà cho người bị tạm giữ, tạm giam phải có tên trong sổ thăm gặp và có một trong những loại giấy tờ sau: thẻ căn cước, căn cước công dân, hộ chiếu, giấy tờ chứng minh là cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên nếu thuộc lực lượng vũ trang hoặc được xác nhận qua tài khoản VneID. Trường hợp người đến gửi quà chưa có sổ thăm gặp hoặc không có tên trong sổ thăm gặp thì phải có đơn đề nghị có dán ảnh, được Ủy ban nhân dân hoặc Công an cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc, học tập xác nhận, đóng dấu vào đơn và đóng dấu giáp lai vào ảnh.

9. Để bảo đảm an toàn cơ sở giam giữ và vệ sinh an toàn thực phẩm, cơ sở giam giữ khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để người thân thích mua quà gửi cho người bị tạm giữ, tạm giam tại căng tin của cơ sở giam giữ.

Điều 5. Tổ chức tiếp nhận, quản lý quà gửi cho người bị tạm giữ, tạm giam

1. Đối với quà là tiền Việt Nam

a) Cơ sở giam giữ có thể mở tài khoản và ứng dụng mã quét QR. Người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam khi đến thăm gặp, gửi quà có thể gửi tiền cho người bị tạm giữ, tạm giam bằng hình thức chuyển tiền mặt trực tiếp hoặc quét mã QR để chuyển khoản, cán bộ tiếp nhận phải cập nhật số tiền vào Sổ tiếp nhận tiền, ghi rõ số tiền gửi, thời gian gửi, họ tên người nhận và người gửi, các thành phần ký xác nhận vào sổ gửi tiền;

b) Người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam gửi tiền qua dịch vụ bưu chính thì cơ sở giam giữ cử người đến bưu điện hoặc bưu cục nhận, thông báo cho người bị tạm giữ, tạm giam và lưu ký theo quy định;

c) Trong trường hợp cần thiết hoặc do thiên tai, dịch bệnh, Thủ trưởng cơ sở giam giữ quyết định việc người thân thích gửi tiền cho người bị tạm giữ, tạm giam bằng hình thức chuyển khoản qua dịch vụ ngân hàng vào tài khoản do cơ sở giam giữ mở, số tiền tiếp nhận phải thông báo cho người bị tạm giữ, tạm giam biết và lưu ký theo quy định. Việc mở, đóng tài khoản bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tài khoản phải được hủy ngay khi không có yêu cầu phải tiếp nhận tiền qua tài khoản;

d) Người bị tạm giữ, tạm giam là người nước ngoài được nhận tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ và được quy đổi sang tiền Việt Nam theo tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm cơ sở giam giữ tiếp nhận, giao dịch;

đ) Thủ tục nhận quà là tiền do Đảng, Nhà nước, Chính phủ hoặc chính quyền địa phương cấp tỉnh nơi người bị tạm giữ, tạm giam cư trú trước khi bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho, tặng nhân các ngày lễ, tết được thực hiện theo quy định vào thời điểm cho, tặng. Cơ sở giam giữ cử cán bộ tiếp nhận, thông báo cho người bị tạm giữ, tạm giam biết và lưu ký theo quy định;

e) Thủ trưởng cơ sở giam giữ tổ chức tiếp nhận, thông báo, mở sổ quản lý, theo dõi việc sử dụng tiền lưu ký của người bị tạm giữ, tạm giam bảo đảm công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật về tài chính, kế toán hiện hành.

2. Đối với quà là đồ ăn, đồ uống, đồ dùng sinh hoạt thiết yếu.

a) Người thân thích khi đến thăm gặp, gửi quà cho người bị tạm giữ, tạm giam theo giờ làm việc của cơ sở giam giữ. Cán bộ tiếp nhận tiến hành kiểm tra kỹ quà do người thân thích gửi để phát hiện loại bỏ hoặc trả lại cho người thân thích những đồ vật không đúng quy định và những đồ vật thuộc danh mục cấm, vào sổ theo biểu mẫu, ghi rõ số lượng, loại quà theo quy định tại khoản 3 Điều 4 thông tư này; người thân thích, cán bộ tiếp nhận ký vào sổ gửi quà;

b) Sau khi tiếp nhận, cán bộ tiếp nhận chuyển quà kèm theo sổ gửi quà giao cho cán bộ quản giáo để kiểm tra trước khi đưa vào buồng giam giao cho người bị tạm giữ, tạm giam kiểm đếm, nhận ký sổ tiếp nhận.

3. Đối với quà là thuốc bổ, thuốc chữa bệnh, thiết bị điện tử dùng trong y tế.

a. Trường hợp quà gửi cho người bị tạm giữ, tạm giam là thuốc bổ, thuốc chữa bệnh thì cơ sở giam giữ tiếp nhận khi có đơn thuốc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền.

b. Theo đề nghị của cán bộ y tế, Thủ trưởng cơ sở giam giữ quyết định việc nhận thuốc phòng bệnh, thiết bị điện tử dùng trong y tế để đảm bảo sức khỏe cho người bị tạm giữ, tạm giam như máy trợ thính, máy trợ tim và các loại máy phụ trợ, dụng cụ y tế khác (nếu có) và được quản lý sử dụng theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CĂNG TIN

Điều 6. Tổ chức hoạt động căng tin

1. Bố trí căng tin

a) Trại tạm giam, Phân trại tạm giam tổ chức hoạt động căng tin để phục vụ nhu cầu trong đơn vị và bán đồ ăn, uống, đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cho người bị tạm giữ, tạm giam và người thân thích khi đến thăm gặp;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà tạm giữ tại Cơ quan Điều tra hình sự khu vực; buồng tạm giữ tại Đồn biên phòng, Biên phòng cửa khẩu cảng, Vùng Cảnh sát biển, Thủ trưởng đơn vị có thể không tổ chức hoạt động căng tin nhưng phải bảo đảm đầy đủ chế độ theo quy định đối với người bị tạm giữ và bảo đảm an toàn cơ sở giam giữ, vệ sinh an toàn thực phẩm.

b) Căng tin tại cơ sở giam giữ được bố trí phù hợp trong khuôn viên đơn vị, tách biệt với khu vực giam giữ, bảo đảm chắc chắn, thoáng mát, vệ sinh sạch sẽ; bảo đảm công tác phòng cháy, chữa cháy, đồng thời thuận tiện cho việc quản lý mọi hoạt động căng tin.

2. Trang thiết bị cần thiết để tổ chức hoạt động chế biến, bảo quản lương thực, thực phẩm, đồ dùng thiết yếu để cung cấp dịch vụ cho người bị tạm giữ, tạm

giam và người thân thích khi đến thăm gặp, được cơ sở giam giữ bảo đảm. Kinh phí bảo đảm cho việc mua sắm, bảo quản, duy trì hoạt động của các trang thiết bị bằng các nguồn ngân sách của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Quản lý bán hàng căng tin là cán bộ hoặc nhân viên của cơ sở giam giữ. Tùy theo thực tế Giám thị bố trí phạm nhân phục vụ hoạt động căng tin, phạm nhân phục vụ căng tin phải có kết quả thi đua chấp hành án phạt tù khá, tốt, không có tiền sử sử dụng chất ma túy, phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, có bệnh truyền nhiễm, có từ hai tiền án hoặc hai lần vào cơ sở giáo dục bắt buộc trở lên. Phạm nhân không được thay cán bộ bán hàng căng tin.

4. Căng tin bán hàng cho người bị tạm giữ, tạm giam không được sử dụng tiền mặt. Mỗi tháng người bị tạm giữ, tạm giam chỉ được mua lương thực, thực phẩm, đồ uống để ăn thêm giá trị không quá 05 lần định lượng ăn trong 01 tháng theo quy định của nhà nước bằng tiền lưu ký. Giá trị của các mặt hàng thiết yếu khác phục vụ sinh hoạt hàng ngày như kem đánh răng, quần áo, xà phòng, dầu gội... không tính vào giá trị lương thực, thực phẩm ăn thêm.

5. Hoạt động căng tin trong cơ sở giam giữ phải được mở sổ theo dõi và hạch toán theo quy định của Luật Kế toán và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Kết quả hoạt động căng tin phục vụ người bị tạm giữ, tạm giam sau khi khấu trừ các khoản chi phí hợp lý không thuộc đối tượng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng.

6. Khuyến khích các cơ sở giam giữ tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và đầu tư phương tiện công nghệ phục vụ quản lý, vận hành căng tin; từng bước triển khai hệ thống quản trị điện tử, giải pháp số hóa hoạt động bán hàng và các mô hình hiện đại hóa quy trình bán hàng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Điều 7. Danh mục hàng hóa bán trong căng tin

1. Danh mục hàng hóa tại căng tin để bán cho người bị tạm giữ, tạm giam và người thân thích khi đến thăm gặp, gồm:

a) Đồ ăn: giò, chả, thịt, cá, trứng, bánh mỳ, mỳ gói, bánh kẹo, trái cây và các sản phẩm thịt gia súc, gia cầm, nông sản mà cơ sở giam giữ sản xuất ra;

b) Đồ uống: sữa, nước ngọt (có ga, không ga), nước khoáng;

c) Đồ dùng sinh hoạt thiết yếu: chăn, gói, chiếu, màn, khăn mặt, dép, xà phòng, dầu gội đầu, kem đánh răng, bàn chải đánh răng nhựa, bát nhựa, thìa nhựa, chậu nhựa, quần lót, áo lót, băng vệ sinh phụ nữ, dung dịch vệ sinh phụ nữ;

d) Hàng hóa khác do Thủ trưởng cơ sở giam giữ quyết định.

2. Hàng hóa bán tại căng tin phải rõ nguồn gốc, xuất xứ, còn thời hạn sử dụng và được phép lưu hành trên thị trường.

Điều 8: Giá bán trong cảng tin

1. Hãng thàng, Thủ trưởng cơ sở giam giữ căn cứ giá nhập hàng hóa và các chi phí hợp lý khác để quyết định giá bán hàng hóa trong cảng tin nhưng phải bảo đảm không cao hơn giá bán lẻ tại địa phương nơi cơ sở giam giữ đóng quân.

2. Giá hàng hóa trong cảng tin phải được niêm yết công khai tại khu vực cảng tin, nơi đăng ký thăm gặp và thông báo cho người bị tạm giữ, tạm giam biết để đăng ký mua theo quy định.

Chương IV

VIỆC CẤP PHÁT BÁO, TỔ CHỨC CHO NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, TẠM GIAM NGHE PHÁT THANH, XEM TRUYỀN HÌNH

Điều 9. Bảo đảm chế độ sinh hoạt tinh thần đối với người bị tạm giữ, tạm giam

1. Hằng ngày, người bị tạm giữ, tạm giam được đọc báo, nghe đài phát thanh; Thủ trưởng cơ sở giam giữ tổ chức cho người bị tạm giữ, tạm giam xem chương trình truyền hình của trung ương và địa phương khi có đủ điều kiện và phải bảo đảm an toàn cơ sở giam giữ.

2. Người bị tạm giam đã bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật, trong thời gian chờ chuyển đến nơi chấp hành án và không phải là bị can, bị cáo trong vụ án khác thì được đọc sách, báo, tài liệu do cơ sở giam giữ cho mượn.

Điều 10. Loại báo và hình thức cấp báo cho người bị tạm giữ, tạm giam

1. Cơ sở giam giữ quy định về thời gian trong ngày để cấp phát báo cho người bị tạm giữ, tạm giam và thu lại để quản lý theo quy định. Người bị tạm giữ, tạm giam là người Việt Nam được cấp phát báo bằng tiếng Việt của Trung ương hoặc địa phương phát hành. Đối với người bị tạm giữ, tạm giam là người nước ngoài, Thủ trưởng cơ sở giam giữ căn cứ tình hình thực tiễn nếu đủ điều kiện thì cấp phát báo song ngữ do Thông tấn xã Việt Nam phát hành. Hằng năm, cơ sở giam giữ lập dự toán chi phí báo cho người bị tạm giữ, tạm giam báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện và quyết toán theo quy định.

2. Trung bình cứ 20 người bị tạm giữ, tạm giam thì được cấp một tờ báo của Trung ương hoặc báo địa phương nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, nâng cao hiểu biết pháp luật, văn hóa, xã hội theo quy định của pháp luật.

3. Cơ sở giam giữ có dưới 20 người bị tạm giữ, tạm giam thì được cấp phát 01 tờ báo theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 11. Việc nghe phát thanh, xem truyền hình của người bị tạm giữ, tạm giam

1. Cơ sở giam giữ tổ chức cho người bị tạm giữ, tạm giam nghe thời sự, chương trình giáo dục công dân, tìm hiểu pháp luật, đọc truyện thông qua hệ thống loa phát thanh tại cơ sở giam giữ.

2. Nếu có điều kiện cơ sở vật chất và các điều kiện khác phù hợp với yêu cầu quản lý, cơ sở giam giữ tổ chức cho người bị tạm giữ, tạm giam xem chương trình thời sự, chương trình giáo dục công dân, các chương trình hướng nghiệp, dạy nghề có tính giáo dục; xem phim về đề tài cách mạng, về tình yêu quê hương, đất nước, con người. Thủ trưởng cơ sở giam giữ quyết định hình thức xem phù hợp với điều kiện của đơn vị và bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở giam giữ.

3. Thời gian nghe phát thanh, xem truyền hình được thực hiện trong giờ sinh hoạt chung theo quy định của cơ sở giam giữ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Bãi bỏ Điều 9, Điều 14, Điều 16 của Nội quy cơ sở giam giữ trong Quân đội nhân dân ban hành kèm theo Thông tư số 27/2018/TT-BQP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Bộ Quốc phòng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tổng Tham mưu, Tổng Cục chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Thông tư này. /s

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các đ/c Lãnh đạo BQP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB và TCTHPL);
- Cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- C13, C21, C68;
- Công báo Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử/BQP;
- Lưu: VT, C87, Tr.83.



Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu